

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/HS-ST

Ngày: 11-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Mộng Thu
2. Ông Phạm Hồng Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Trần Hồng Gấm- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 30-01-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-HS ngày 26-02-2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành T, sinh năm 1999 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 13-5-2020, Nguyễn Thành T bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” mức án 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20-11-2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, có mặt.

2. Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1990 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1954 và bà

Trần Thị L, sinh năm 1969; có vợ Phạm Thị Hồng N, sinh năm 1989 (đã ly dị) và 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Huỳnh Hoàng M, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Ông Diệp Thanh P1, sinh năm 1971; địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02-10-2023, Nguyễn Thành T đến rủ Nguyễn Hoàng P đi tìm các xe ô tô tải không có người trọng coi để trộm cắp bình ắc quy, P đồng ý. Để thực hiện ý định trên, P điều khiển xe mô tô biển số 69H1-468.03 chở T mang theo một kìm cộng lực đi đến đoạn đường B thuộc khu phố L thị trấn L thấy có 01 xe ô tô tải BSK: 72C-060.67 của ông Huỳnh Hoàng M (sinh năm: 1983; nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn L, huyện L) và 01 xe ô tô tải BKS: 72N-5761 của ông Diệp Thanh P1 (sinh năm: 1983; nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn L, huyện L) đang đậu trên vỉa hè không có người trông coi. Lúc này, T kêu P điều khiển xe dừng lại gần xe ô tô của ông M để T xuống xe trộm cắp bình ắc quy, còn P di chuyển xe về phía trước cách đó khoảng 30 mét để đứng canh giới. Sau khi trộm cắp bình ắc quy trên xe của ông M, T và P mang đến cất giấu vào bụi cây gần đó. Sau đó, P chở T quay lại tiếp tục trộm cắp bình ắc quy trên ô tô tải của ông P1. Trong lúc T đang cắt khung sắt bên ngoài bình ắc quy để lấy trộm, P đứng canh giới thì lực lượng Công an tuần tra phát hiện và bắt giữ P, còn T bỏ chạy thoát. Một lúc sau, T quay lại lấy bình ắc quy cất giấu trong bụi cây mang đi bán cho một người thu mua ve chai (không rõ nhân thân địa chỉ) được số tiền 380.000 đồng và tiêu xài hết. Đến ngày 03-10-2023, Nguyễn Thành T đến Cơ quan Công an đầu thú.

Kết luận định giá tài sản:

Tại Kết luận định giá tài sản số 96/KL.HĐĐGTS ngày 23-10-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L kết luận:

+ 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS90, loại 12V, sử dụng cho xe tải 1,25 tấn, nhãn hiệu xe KIA kích thước 306mm x 173mm x 204mm (dài x rộng x cao), đã qua sử dụng, có giá trị là 2.033.000 đồng

+ 01 bình ắc quy nhãn hiệu Delko 100Ah, loại 12V, sử dụng cho xe tải 1,25 tấn, nhãn hiệu xe KIA kích thước 305mm x 172mm x 203mm (dài x rộng x cao), đã qua sử dụng, có giá trị là 2.180.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.213.000đ (Bốn triệu hai trăm mười ba ngàn đồng).

Vật chứng thu giữ và xử lý:

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Serius, BKS 69H1-468.03 của Nguyễn Hoàng P. Qua xác minh, chiếc xe trên do bà Trương Thị B, sinh năm: 1971, HKTT: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), là chủ sở hữu. Hiện nay, bà B đã bán xe trên cho một người khác không rõ nhân thân lai lịch. Nguyễn Hoàng P khai nhận đã mua của một người khác không rõ nhân thân lai lịch và không có giấy chứng nhận đăng ký xe.

+ 01 cây kìm bằng kim loại dài 44cm, phần lưỡi màu nâu đã bị rỉ sét, phần cán tay cầm màu xanh, phần cuối tay cầm có bọc nhựa màu đen, thu giữ của Nguyễn Thành T;

Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã chuyển các vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền để chờ xử lý theo quy định pháp luật.

+ Đối với số tiền 1.100.000 đồng do Nguyễn Hoàng P tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 05/QĐ-ĐTTH ngày 04-01-2024, trao trả số tiền trên cho ông Huỳnh Hoàng M.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại ông Huỳnh Hoàng M đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại 1.100.000 đồng, nên không có yêu cầu gì thêm.

+ Bị hại ông Diệp Thanh P1 đã nhận tài sản bị chiếm đoạt, nên không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSLĐ ngày 29-01-2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Thành T và Nguyễn Hoàng P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Huỳnh Hoàng M đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại 1.100.000 đồng; ông Diệp Thanh P1 đã nhận tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Serius, BKS 69H1-468.03 của Nguyễn Hoàng P. Qua xác minh, chiếc xe trên do bà Trương Thị B, sinh năm: 1971, HKTT: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), là chủ sở hữu. Hiện nay, bà B đã bán xe trên cho một người khác không rõ nhân thân lai lịch. Nguyễn Hoàng P khai nhận đã

mua của một người không rõ nhân thân lai lịch và không có giấy chứng nhận đăng ký xe. Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên đề nghị HĐXX tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ 01 cây kìm bằng kim loại dài 44cm, phần lưỡi màu nâu đã bị rỉ sét, phần cán tay cầm màu xanh, phần cuối tay cầm có bọc nhựa màu đen, thu giữ của Nguyễn Thành T là công cụ dùng vào việc phạm tội. Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng các bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, tang vật thu giữ, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02-10-2023, tại khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Thành T và Nguyễn Hoàng P có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS90, loại 12V trên xe ô tô tải BKS 72C 060.67 trị giá 2.033.000 đồng của ông Huỳnh Hoàng M và 01 bình ắc quy nhãn hiệu Delko, loại 100Ah trên xe ô tô tải BKS 72N-5761 trị giá 2.180.000 đồng của ông Diệp Thanh P1. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **4.213.000 đồng** (Bốn triệu hai trăm mười ba nghìn đồng).

Vì vậy, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ, gây bất an trong dư luận và mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành T có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Nên cần có hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo P.

[4] *Về vai trò đồng phạm:* Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau. Trong đó bị cáo T là người khởi xướng và thực hành; bị cáo P là người giúp sức nên bị cáo T có vai trò cao hơn bị cáo P.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo T ra đầu thú; bị cáo P tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành T và điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi nhận lại tài sản, ông Huỳnh Hoàng M và ông Diệp Thanh P1 không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Serious, BKS 69H1-468.03 của Nguyễn Hoàng P. Chiếc xe trên do bà Trương Thị B, sinh năm: 1971, HKTT: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), là chủ sở hữu. Bà B đã bán xe trên cho một người khác không rõ nhân thân lai lịch. Nguyễn Hoàng P khai nhận đã mua của một người không rõ nhân thân lai lịch và không có giấy chứng nhận đăng ký xe. Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- 01 cây kim bằng kim loại dài 44cm, phần lưỡi màu nâu đã bị rỉ sét, phần cán tay cầm màu xanh, phần cuối tay cầm có bọc nhựa màu đen, thu giữ của Nguyễn Thành T là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T và bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-11-2023.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Serius, BKS 69H1-468.03.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây kìm bằng kim loại dài 44cm, phần lưỡi màu nâu đã bị rỉ sét, phần cán tay cầm màu xanh, phần cuối tay cầm có bọc nhựa màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 37/BB-CCTHADS ngày 31-01-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thành T và Nguyễn Hoàng P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11-3-2024) hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (đối với đương sự vắng mặt), bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PC10 và PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Chi Cục THA dân sự huyện Long Điền;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Bình

